

Ngày 31/12/2024	4,610 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.2%	-16.8%	-44.2%

	2024	
ROE	-37.6%	+/- YoY ▼ 37.8%

	Q4/24		
DT thuần	1,777	QoQ ▲ 144 ▲ 8.8%	YoY ▼ 391 ▼ 18.0%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	6,305	YoY ▲ 148 ▲ 2.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	-209	QoQ ▼ 144 ▼ 223%	YoY ▼ 242 ▼ 726%
	tỷ VNĐ		

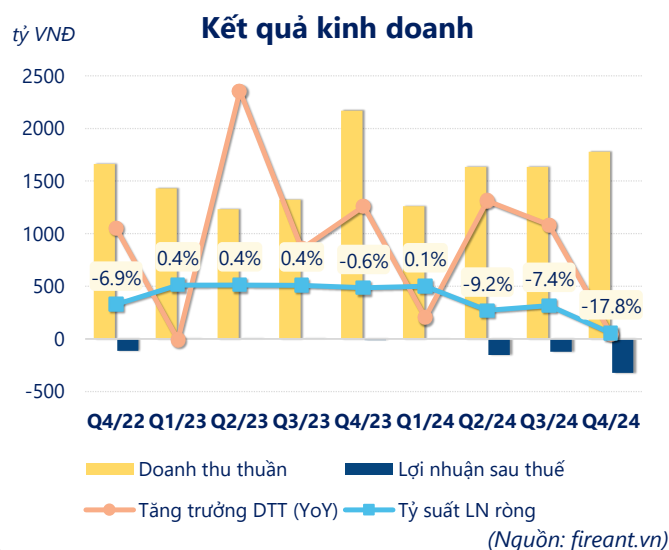
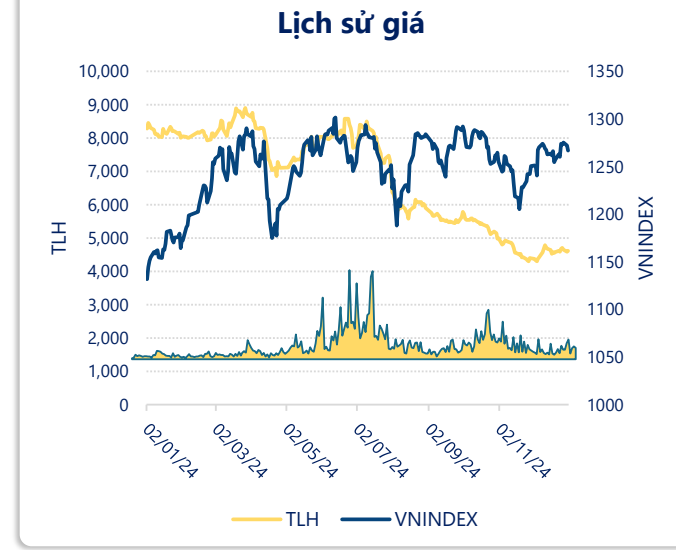
	2024	
LN gộp	-298	YoY ▼ 454 ▼ 291%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	-314	QoQ ▼ 191 ▼ 155%	YoY ▼ 296 ▼ 1685%
	tỷ VNĐ		

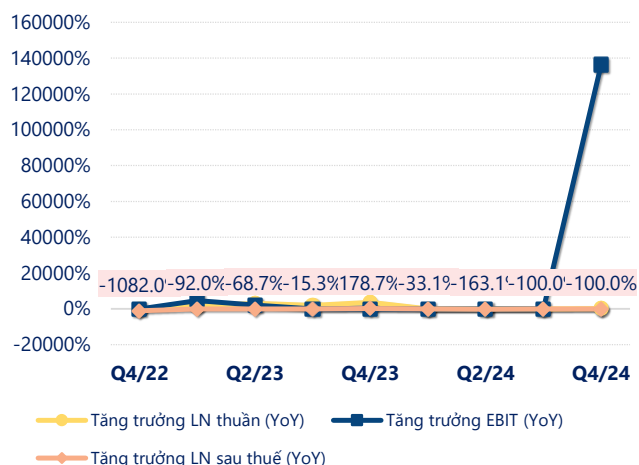
	2024	
LN thuần	-591	YoY ▼ 577 ▼ 4088%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	-323	QoQ ▼ 200 ▼ 162%	YoY ▼ 311 ▼ 2482%
	tỷ VNĐ		

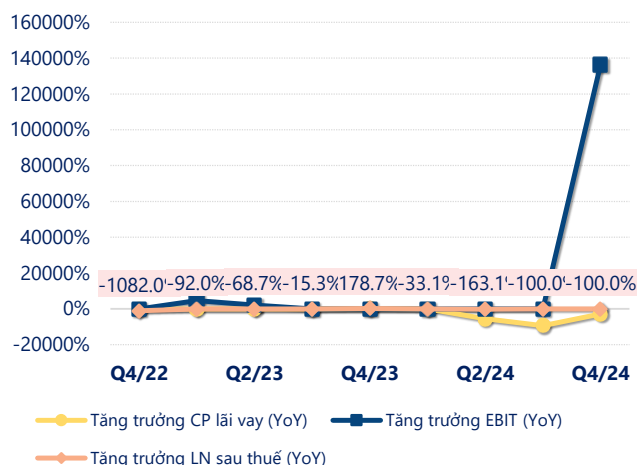
	2024	
LN sau thuế	-598	YoY ▼ 602 ▼ 14664%
	tỷ VNĐ	



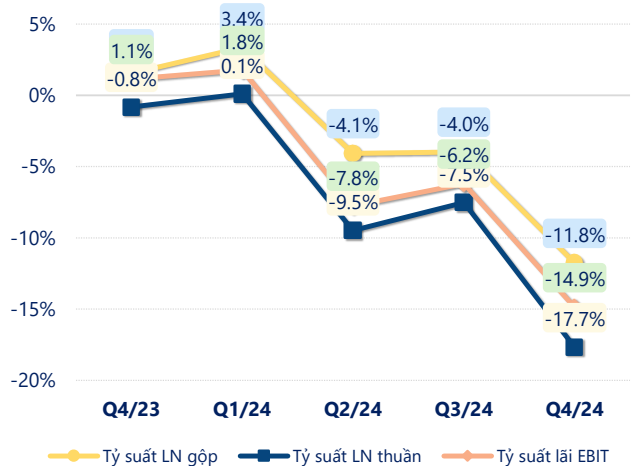
Tăng trưởng lợi nhuận



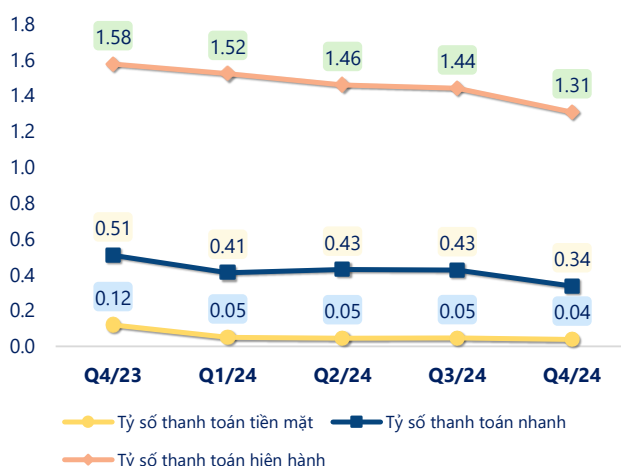
Tăng trưởng chi phí



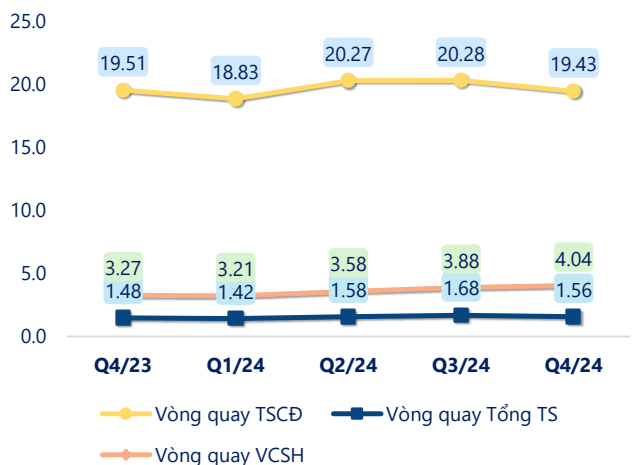
Tỷ suất lợi nhuận



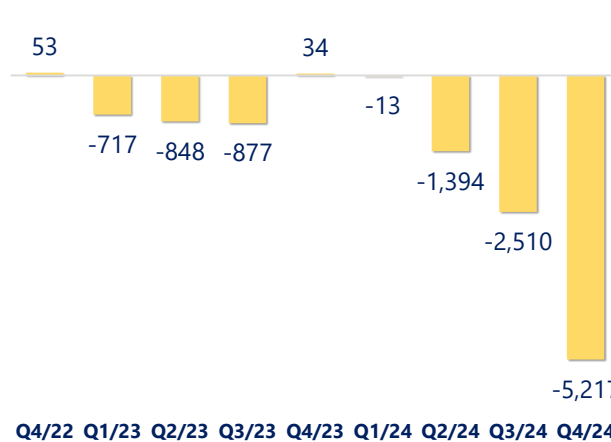
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,777	2,168	-18.0%	6,305	6,157	2.4%
Giá vốn hàng bán	1,986	2,135	-7.0%	6,603	6,002	10.0%
Lợi nhuận gộp	-209	33.4	-726%	-298	156	-291%
Doanh thu HĐTC	10.7	8.20	30.5%	65.3	28.7	127%
Chi phí TC	48.3	33.9	42.6%	149	111	34.4%
Chi phí lãi vay	34.4	27.4	25.4%	104	117	-10.9%
LN trong công ty LKLD	-32.5	-1.12	-2798%	-93.0	0.38	-24852%
Chi phí bán hàng	16.9	11.3	49.1%	57.3	42.8	33.8%
Chi phí QLDN	18.2	12.8	42.2%	59.0	45.2	30.5%
LN thuần từ HĐKD	-314	-17.6	-1685%	-591	-14.1	-4088%
Lợi nhuận khác	15.5	14.9	3.8%	17.0	33.3	-48.9%
LN trước thuế	-299	-2.73	-10841%	-574	19.2	-3087%
Lợi nhuận sau thuế	-323	-12.5	-2482%	-598	4.10	-14664%
LNST của CĐ cty mẹ	-317	-12.6	-2413%	-586	3.96	-14912%

(Nguồn: fireant.vn)

